TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 713/2026/HS-PT
Ngày 27-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Lộc.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Tùng;

Ông Nguyễn Hữu Lâm.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Ngọc Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (cơ sở 2) xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 614/2026/TLPT-HS ngày 22 tháng 7 năm 2026 đối với bị cáo Hồ Trọng T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 179/2026/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Hồ Trọng T sinh năm 1992 tại tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Thôn D, xã E, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Trọng T1 và bà Nguyễn Thị T2; có vợ và 01 con; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" cho đến nay, có mặt.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 04 đại diện hợp pháp của bị hại và 01 Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án do không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồ Trọng T có giấy phép lái xe hạng A1, D, FC số 660146005400 do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 26/10/2020, có giá trị đến ngày 26/10/2025.

Vào khoảng 08 giờ ngày 07/8/2025, Hồ Trọng T điều khiển xe Container đầu kéo biển số 47H-051.15, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43 đi từ Khu công nghiệp B đi về N. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi đi gần đến ngã tư đèn xanh đèn đỏ thuộc đoạn đường Đ - DH423, khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, Hồ Trọng T nhìn thấy phía trước làn đường đang di chuyển có 02 (hai) xe ô tô tải nên Hồ Trọng T điều khiển cho xe chuyển qua làn đường dành cho xe mô tô để tiếp tục di chuyển vào giao lộ. Cùng lúc này bà Nguyễn Thị K đang điều khiển xe mô tô biển số 61BA-128.40 lưu thông trên làn đường dành cho xe mô tô, cùng chiều phía trước xe của Hồ Trọng T. Khi Hồ Trọng T vừa điều khiển xe vào giao lộ, thì bà Nguyễn Thị K điều khiển xe mô tô bắt đầu chuyển hướng dần sang trái, Hồ Trọng T không giảm tốc độ kịp dẫn đến làm cho mặt trước đầu xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15, kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43 do Hồ Trọng T điều khiển va chạm với mặt sau đuôi xe mô tô biển số 61BA-128.40 do bà Nguyễn Thị K điều khiển. Hậu quả bà Nguyễn Thị K tử vong tại hiện trường.

Vụ tai nạn giao thông được người dân trình báo đến Công an phường B. Sau khi tiếp nhận tin báo, Công an phường B tiến hành bảo vệ hiện trường và báo cáo vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H để thụ lý giải quyết theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm phương tiện và tạm giữ đồ vật liên quan, gồm: 01 (một) xe mô tô biển số 61BA-128.40; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61BA-128.40 tên Nguyễn Thị T3; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số AF 501641 mang tên Nguyễn Thị K; 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1, D, FC số 660146005400 mang tên Hồ Trọng T; 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15; 01 (một) sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe biển số 47H-051.15; 01 (một) giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43;

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: Hiện trường vụ tai nạn giao thông là giao lộ đường ĐT747 – DH423 thuộc khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh. Đoạn đường ĐT747 tại đây là đoạn đường thẳng được trải nhựa bằng phẳng, có chiều rộng 14m, được phân chia thành 2 phần đường xe chạy bằng dải phân cách là rào chắn bằng kim loại. Mỗi phần đường có chiều rộng là 7m, được phân chia thành 2 làn đường xe chạy bằng vạch kẻ đường nét đứt màu trắng, mỗi làn đường có chiều rộng 3,6m và 3,4m (tính từ dải phân cách vào mép lề). Đoạn đường DH423 tại đây là đường nhựa, mặt đường bằng phẳng và có chiều

rộng là 9m. Giao lộ tại đây có hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang hoạt động bình thường.

Kết quả khám nghiệm phương tiện:

Xe mô tô biển số 61BA-128.40: Gương chiếu hậu bên trái lệch mặt gương từ phải sang trái, phần nhựa lưng gương mài mòn, kích thước (3x5)cm; Đầu tay nắm bên trái mài mòn kích thước (0,5x1,2)cm; Gương chiếu hậu bên phải mặt gương lệch từ phải sang trái, phần kim loại chân gương mài mòn, kích thước (0,7x2)cm; Tay nắm bên phải phần đầu bị mài mòn, kích thước (2x2)cm; Tay thắng trước bị mài mòn kim loại kích thước (2x2)cm; Cạnh phải đầu xe vị trí gần gương chiếu hậu mài mòn nhựa, kích thước (0,4x4)cm; Mép phải cánh bửng có vết trầy xước, kích thước (5x9)cm; Kim loại ốp mũi vè chắn bùn trước mài mòn, kích thước (2x6)cm; Phần hông trái xe, vị trí phía trên gác chân sau bên trái có dấu móp, trầy xước nhựa, kích thước (16x5)cm; Bệ để chân bên trái (phần cạnh trái) bị mài mòn nhựa, kích thước (2x11)cm; Tay nắm cảng sau bên trái có vết nứt gãy kích thước (1x4)cm. T4 cách mặt đường 80-84cm; Vị trí đèn tín hiệu phía sau bên trái bị vỡ mặt nhựa, tâm cách nền 72-82cm; Phần nhựa áo xe tiếp giáp với đèn tín hiệu có vết móp hằn vết màu nâu, kích thước (3x5)cm. T4 cách mặt đường 77-78cm; Nhựa áo hông bên phải xe bị trầy xước, mài mòn. Vị trí tem xe mài mòn kích thước (3x30)cm, vị trí trên gác chân bên phải mài mòn kích thước (3x12)cm; Nhựa áo tiếp giáp bệ gác chân trước bên phải mài mòn kích thước (1x16)cm; Phần nhựa vị trí đèn soi biển số có vết hằn kích thước (2x3)cm. T4 cách mặt đường 69cm.

Xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15 kéo romooc biển số 47RM- 002.43: Mặt trước cảng xe có vết xước mặt sơn kích thước (3x4)cm, tâm cách mặt đường 81-84cm; Cạnh bên phải góc dưới két nước có vết xước kim loại hướng dọc, kích thước (0,1x6)cm; Vị trí kim loại bình chứa nhớt, mặt phía dưới có vết trầy xước kích thước (5x18)cm; T ngang kim loại trục bánh trước có vết trầy xước kích thước (10x5)cm.

Kết luận giám định tử thi số 2622/KLPY-PC09 ngày 12/8/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Kim L do đa chấn thương.

Kết luận giám định số 4164/KL-KTHS(CH) ngày 05/9/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận:

1. Dấu vết va chạm đầu tiên giữa xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43 và xe mô tô biển số 61BA-128.40: Dấu vết trượt xước sơn màu xanh ở cảng trước (vị trí phía trên bên phải biển số) xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43 (ảnh 3),

dấu vết này có chiều từ trước về sau phù hợp với dấu vết trượt xước, hằn lún đuôi ốp tay nắm sau yên, đuôi tay nắm sau yên xe mô tô biển số 61BA-128.40 (ảnh 4), dấu vết này có chiều từ sau về trước.

2. Dấu vết va chạm giữa xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43 và xe mô tô biển số 61BA-128.40 được hình thành theo cơ chế va chạm giữa mặt trước đầu xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43 với mặt sau đuôi xe mô tô biển số 61BA-128.40 theo hướng cùng chiều nhau (như mục 1, phần V) tạo nên dấu vết trên hai phương tiện.

3. Vị trí va chạm đầu tiên trên mặt đường giữa xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43 và xe mô tô biển số 61BA-128.40 nằm ở khu vực phía trước đầu vết cày ký hiệu số (2) như trong Sơ đồ hiện trường.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 61BA-128.40 và 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 61BA-128.40. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô do bà Nguyễn Thị T3 là chị gái của bà Nguyễn Thị K đứng tên chủ sở hữu. Ngày 07/8/2025, bà Nguyễn Thị Kim M xe mô tô để đi chợ thì xảy ra tai nạn giao thông. Xe mô tô biển số 61BA-128.40 bị trầy xước, thiệt hại không đáng kể, chủ sở hữu là bà Nguyễn Thị T3 yêu cầu được nhận lại xe, có đơn xin từ chối định giá xe và không có yêu cầu gì khác. Ngày 10/9/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả cho bà Nguyễn Thị T3.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số AF 501641 mang tên Nguyễn Thị Kim . Ngày 10/9/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả cho ông Hoàng T5 là người đại diện theo pháp luật của bà Nguyễn Thị Kim .

Đối với 01 (một) xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15; 01 (một) sơ mi rơ moóc biển số 47RM - 002.43; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định xe biển số 47H-051.15; 01 (một) giấy biên nhận giữ bản chính giấy chứng nhận đăng ký sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43. Đây là xe và các giấy tờ liên quan đến xe ô tô đầu kéo biển số 47H-051.15 và sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43 do Hồ Trọng T đứng tên chủ sở hữu. Ngày 10/9/2026, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã ban hành Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu trả cho Hồ Trọng T.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Hồ Trọng T đã bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại tổng số tiền 250.000.000 đồng. Đại diện bị hại không

có yêu cầu gì thêm.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 179/2026/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh, đã quyết định:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hồ Trọng T 01 (một) năm tù, về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, Bản án hình sự sơ thẩm còn tuyên về biện pháp tư pháp, nghĩa vụ nộp án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Ngày 25/6/2026, bị cáo Hồ Trọng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phúc thẩm phát biểu ý kiến: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Hồ Trọng T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Bị cáo T là người có đầy đủ năng lực và đủ độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định nên nhận thức rõ việc điều khiển phương tiện khi tham gia giao thông là chấp hành nghiêm Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ. Nhưng trong quá trình tham gia giao thông, khi chuyển hướng bị cáo thiếu chú ý quan sát gây tai nạn và hậu quả làm bà Nguyễn Thị K tử vong. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội và mức độ lỗi của bị cáo đã thực hiện tuyên mức án 01 năm là mức khởi điểm của khung hình phạt là phù hợp không nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hồ Trọng T giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 179/2026/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo, người tham gia tố tụng

không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra và tại phiên tòa như Tòa án cấp sơ thẩm nhận định là đúng.

Đơn kháng cáo của bị cáo được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án cấp phúc thẩm giải quyết theo quy định của pháp luật.

[2] Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Khoảng 09 giờ 00 ngày 07/8/2025, tại G – DH423 thuộc khu phố C, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh, bị cáo Hồ Trọng T điều khiển xe đầu kéo biển số 47H-051.15 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số 47RM-002.43 đi không đúng làn đường, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi vào giao lộ dẫn đến mặt trước đầu xe ô tô đầu kéo va chạm với mặt sau đuôi xe mô tô biển số 61BA-128.40 do bà Nguyễn Thị K điều khiển theo hướng cùng chiều phía trước. Hậu quả, bà Nguyễn Thị K tử vong.

[3] Kết luận giám định tử thi số 2622/KLPY-PC09 ngày 12/8/2025 của Phòng K1 Công an Thành phố H kết luận: Nguyên nhân chết của Nguyễn Thị Kim L do đa chấn thương.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại đến tính mạng của người bị hại; bị cáo biết rõ khi tham gia giao thông phải tuân thủ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; nhưng khi tham gia giao thông bị cáo điều khiển xe đi không đúng làn đường, không chú ý quan sát, không giảm tốc độ khi vào giao lộ, hậu quả của hành vi này là làm chết 01 người, thể hiện ý thức xem thường pháp luật, bất chấp hậu quả. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Trọng T với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới; Hội đồng xét xử xét thấy; Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ nguy hiểm mà bị cáo gây ra; áp dụng mức hình phạt và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là phù hợp. Do đó, kháng cáo của bị cáo là không có cơ sở chấp nhận.

[6] Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Về án phí hình sự phúc thẩm: do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Không chấp nhận đơn kháng cáo của bị cáo Hồ Trọng T, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 179/2026/HS-ST ngày 15 tháng 6 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Hồ Trọng T 01 (một) năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo Hồ Trọng T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Tòa án nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh (03);
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 17 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng PV06 – Công an TP. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Ủy ban nhân dân nơi bị cáo cư trú;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT, 20, (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Văn Lộc